

## PHẬT NÓI KINH TRANG NGHIÊM TÂM BỒ ĐỀ \_MỘT QUYỀN\_

Hán dịch: Diêu Tần Tam Tạng CƯU MA LA THẬP

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy Tôi nghe. Một thời Đức Phật trụ trong núi Kỳ Xà Quật tại thành Vương Xá cùng với chúng Đại Tỳ Kheo gồm một ngàn hai trăm người đến dự.

Bồ Tát gồm một vạn người. Tên các vị ấy là: **Trí Quang** Bồ Tát, **Pháp Quang** Bồ Tát, **Nguyệt Quang** Bồ Tát, **Nhật Quang** Bồ Tát, **Vô Biên Quang** Bồ Tát, nhóm **Bạt Đà Bà La**....

Mười sáu Chính Sĩ như Bản Sở Tu Hành của **Văn Thù Sư Lợi**. Lại có sáu mươi Bồ Tát như Bản Sở Tu Hành của **Di Lạc Bồ Tát**

Đây là nhóm Bồ Tát Ma Ha Tát trong đời Hiền Kiếp.

Bấy giờ Đức Thế Tôn cùng với vô ương số Đại Chúng vây quanh, rồi vì họ nói Pháp.

Khi ấy trong Hội có vị Bồ Tát tên là **Tur Vô Lượng Nghĩa** liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa quần áo, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, đem mọi loại hoa báu rải trên Đức Phật, khen Đức Phật... dâng lên xong, chấp tay bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con muốn thưa hỏi. Nguyện xin Đức Thế Tôn thương xót nghe hứa”

Đức Phật bảo Tur Vô Lượng Nghĩa Bồ Tát rằng: “Ông hãy thưa hỏi”

Tur Vô Lượng Nghĩa Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn: Thế nào là Bồ Tát tu **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta)? Điều gì là Tâm Bồ Đề?”

Đức Phật bảo Tur Vô Lượng Nghĩa Bồ Tát: “Bồ Tát tu Tâm Bồ Đề chẳng phải ở chúng sinh. Tâm Bồ Đề chẳng thể được. Tâm này chẳng phải Sắc, chẳng phải Kiến. Pháp cũng không có đắc. Tại sao thế? Vì chúng sinh **trống rỗng** (Không: Sūnya)”

Tur Vô Lượng Nghĩa Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Pháp Tướng thâm sâu như vậy. Bồ Tát nên tu hành thế nào?”

Đức Phật bảo Tur Vô Lượng Nghĩa Bồ Tát: “Này Thiện Nam Tử! Tâm Bồ Đề (Bodhi-citta) chẳng phải có, chẳng phải tạo làm, lia nơi vắng tự. Bồ Đề tức là Tâm, Tâm tức là chúng sinh. Nếu hay hiểu như vậy, đây gọi là **Bồ Tát tu Tâm Bồ Đề**.

Bồ Đề chẳng phải là quá khứ, hiện tại, vị lai. Như vậy Tâm, chúng sinh cũng chẳng phải là quá khứ, hiện tại, vị lai. Hay hiểu như vậy thì gọi là Bồ Tát.

Xong ở trong đó thật không có chỗ đắc, do không có chỗ đắc cho nên nêu ở tất cả Pháp không có chỗ đắc, đây gọi là đắc Bồ Đề.

Vì chúng sinh của Hạnh đầu tiên (Thủy Hạnh) nên nói có Bồ Đề, như A La Hán lấy chứng nơi Pháp không có chỗ đắc, do ngôn từ của Thế Tục nên nói có Bồ Đề, xong Bồ Đề thật chẳng thể đắc.

Nếu ở tất cả Pháp, không có chỗ đắc. Đây gọi là Bồ Đề, xong ở trong đó cũng không có Tâm, cũng không có người tạo làm Tâm, cũng không có Bồ Đề, cũng không có người tạo làm Bồ Đề, cũng không có chúng sinh, cũng không có người tạo làm chúng sinh, cũng không có Thanh Văn, cũng không có người phát Thanh Văn, cũng không có Bích Chi Phật, cũng không có người phát Bích Chi Phật, cũng không có Bồ Tát, cũng không có người phát Bồ Tát, cũng không có Phật, cũng không có người thành Phật, cũng không có Hữu Vi, cũng không có người tạo làm Hữu Vi, cũng không

có Vô Vi, cũng không có người tạo làm Vô Vi. Trong đó đã được, nay được, sẽ được ... đầu chẳng thể đắc”

Đức Phật bảo: “Này Thiện Nam Tử! Hãy lắng nghe! Hăng lắng nghe! Hãy khéo nghĩ nhớ. Điều cần nói, nay Ta sẽ nói. Bồ Tát phát Tâm Bồ Đề có mười Pháp. Nhóm nào là mười?”

\_ Phát tâm thứ nhất: **Thành tựu mọi gốc Thiện** ví như núi Tu Di dùng mọi báu trang nghiêm

\_ Phát Tâm thứ hai: **Hành Đàn Ba La Mật** (Bồ Thí Ba La Mật) ví như đại địa nuôi lớn mọi Pháp Thiện

\_ Phát Tâm thứ ba: **Hành Thi Ba La Mật** (Trì Giới Ba La Mật) ví như vua sư tử hay giáng phục mọi con thú, diệt trừ Tà Kiến

\_ Phát Tâm thứ tư: **Hành Sạn Đê Ba La Mật** (Nhẫn Nhục Ba La Mật) ví như Na La Diên bền chắc chẳng thể hoại, diệt trừ phiền não

\_ Phát Tâm thứ năm: **Hành Tỳ Lê Gia Ba La Mật** (Tinh Tiến Ba La Mật) hiện hành mọi Pháp Thiện ví như Hoa cõi Trời như ý nói Pháp

\_ Phát Tâm thứ sáu: **Hành Thiên Ba La Mật** (Thiền Định Ba La Mật) ví như ánh sáng của mặt trời diệt trừ mọi ám tối

\_ Phát Tâm thứ bảy: **Hành Bát Nhã Ba La Mật** (Trí Tuệ Ba La Mật) các Nguyện được đầy đủ, ví như khách đi buôn bán được lia mọi nạn

\_ Phát Tâm thứ tám: **Hành Phương Tiện Ba La Mật** diệt trừ các chướng ngại, ví như mặt trăng tràn đầy trong sạch không có nhơ uế

\_ Phát Tâm thứ chín: **Muốn đầy đủ Bản Nguyện dạo chơi Tịnh Phật quốc độ, vui nghe Pháp sâu xa màu nhiệm, diệt trừ nghèo túng**

\_ Phát Tâm thứ mười: **Ví dụ như hư không**, Trí ấy không có cùng tận, ví như Chuyển Luân Vương thành tựu Nhất Thiết Chúng Trí.

Này Thiện Nam Tử! Như vậy hay phát mười loại Tâm thì gọi là **Bồ Tát**, cũng gọi là **Ma Ha Tát**, cũng gọi là **Vô Vi Chúng Sinh**, cũng gọi là **Vô Chướng Ngại Chúng Sinh**, cũng gọi là **Dĩ Đắc Độ Chúng Sinh**, cũng gọi là **Bát Tư Nghị Chúng Sinh**. Xong ở trong đây cũng không có Tâm, cũng không có Bồ Đề.

Lại nữa Thiện Nam Tử! Lại có mười Tam Muội hộ trì Tâm Bồ Đề. Nhóm nào là mười?

\_ Phát Tâm thứ nhất là nơi hộ trì của **Pháp Bảo Tam Muội**

\_ Phát Tâm thứ hai là nơi hộ trì của **Kiên Cố Tam Muội**

\_ Phát Tâm thứ ba là nơi hộ trì của **Bất Động Tam Muội**

\_ Phát Tâm thứ tư là nơi hộ trì của **Bất Thoái Tam Muội**

\_ Phát Tâm thứ năm là nơi hộ trì của **Bảo Hoa Tam Muội**

\_ Phát Tâm thứ sáu là nơi hộ trì của **Nhật Quang Tam Muội**

\_ Phát Tâm thứ bảy là nơi hộ trì của **Nhất Thiết Nghĩa Tam Muội**

\_ Phát Tâm thứ tám là nơi hộ trì của **Trí Chiếu Tam Muội**

\_ Phát Tâm thứ chín là nơi hộ trì của **Chư Phật Hiện Tiền Tam Muội**

\_ Phát Tâm thứ mười là nơi hộ trì của **Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội**

Lại nữa Thiện Nam Tử! Tướng **Sơ Địa** của Bồ Tát hay nhìn thấy ức ngàn na do tha kho tàng bị che dấu (phục tàng) tràn đầy trong ba ngàn quốc độ của Phật

**Nhị Địa** hay nhìn thấy ba ngàn quốc độ của Phật bằng phẳng không vương vít, dùng mọi báu trang nghiêm sáng chói

**Tam Địa** hay nhìn thấy các Lục Sĩ giáng phục oán địch

**Tứ Địa** hay nhìn thấy bốn phương có các Phong Luân đến, có mọi loại mùi thơm tràn khắp đất ấy

**Ngũ Địa** hay nhìn thấy mọi Kỹ Nữ dùng mọi báu, Anh Lạc. Trên thân ấy có mào trời bằng hoa Ưu Bát La, mào trời bằng hoa Đảnh Bặc, mào trời bằng hoa Bà Sư Ca, mào trời bằng hoa A Đề Mục Đa Già để nghiêm sức dung mạo

**Lục Địa** nhìn thấy mọi ao báu tràn đầy nước tám Công Đức trong suốt. Bốn bên ao ấy có thềm bậc, lối đi bằng bảy báu, đáy ao rải bày cát bằng vàng. Tự thấy thân của mình ở trong ao này chơi đùa vui thích

**Thất Địa** nhìn thấy bên trái bên phải có các Địa Ngục, rồi từ bên trong vượt qua không có các khó khăn

**Bát Địa** tự thấy trên hai vai có hình sư tử dung mạo đoan nghiêm, trên đầu có cây phan, có uy lực lớn giáng phục mọi con thú.

**Cửu Địa** nhìn thấy Chuyển Luân Thánh Vương có trăm ngàn đại thần, Sát Lợi, cư sĩ tự vây quanh, dùng Chính Pháp cảm hóa vô lượng chúng sinh, thấy trong hư không có mọi lọng báu rủ che trên ấy.

**Thập Địa** nhìn thấy sắc thân của Phật, Màu vàng rờng thân phóng ánh sáng lớn, Đại Chúng vây quanh để mà nói Pháp.

Này Thiện Nam Tử! Mười loại như vậy tương ứng khéo phân biệt thành tựu mười Địa, do sức Tam Muội.

Lại nữa Thiện Nam Tử! **Sơ Địa** sinh **Thăng Tiến Đà La Ni**

**Nhi Địa** sinh **Bất Hoại Đà La Ni**

**Tam Địa** sinh **An Ổn Đà La Ni**

**Tứ Địa** sinh **Nan Tự Hại Đà La Ni**

**Ngũ Địa** sinh **Công Đức Hoa Chủng Chủng Trang Nghiêm Đà La Ni**

**Lục Địa** sinh **Viên Minh Đà La Ni**

**Thất Địa** sinh **Tăng Ích Đà La Ni**

**Bát Địa** sinh **Vô Phân Biệt Đà La Ni** mà làm Thượng Thủ, sáu mươi hai ức na do tha Đà La Ni đồng nhau cùng sinh

**Cửu Địa** sinh **Vô Biên Đà La Ni** mà làm Thượng Thủ, tám vạn bốn ngàn Đà La Ni đồng nhau cùng sinh

**Thập Địa** sinh **Vô Tận Đà La Ni** mà làm Thượng Thủ, ức ngàn hằng hà sa Đà La Ni đồng nhau cùng sinh

Lại nữa Thiện Nam Tử! **Sơ Địa** hành **Đàn Ba La Mật** (Bồ Thí Ba La Mật)

**Nhi Địa** hành **Thi Ba La Mật** (Trì Giới Ba La Mật)

**Tam Địa** hành **Sạn Đề Ba La Mật** (Nhẫn Nhục Ba La Mật)

**Tứ Địa** hành **Tỳ Lê Gia Ba La Mật** (Tinh Tiến Ba La Mật)

**Ngũ Địa** hành **Thiền Ba La Mật** (Thiền Định Ba La Mật)

**Lục Địa** hành **Bát Nhã Ba La Mật** (Trí Tuệ Ba La Mật)

**Thất Địa** hành **Phương Tiện Ba La Mật**

**Bát Địa** hành **Trí Ba La Mật**

**Cửu Địa** hành **Thành Tựu Chúng Sinh Mãn Túc Ba La Mật**

**Thập Địa** hành **Chư Nguyên Mãn Túc Ba La Mật**

Các Ba La Mật như vậy ở trong các Địa thấy đều thành tựu

Lại nữa Thiện Nam Tử! Bồ Tát Ma Ha Tát hành **Đàn Ba Mật** có mười loại. Nhóm nào là mười?

Một là **Tín Căn**  
Hai là **Định Căn**  
Ba là **Đại Từ**  
Bốn là **Đại Bi**  
Năm là **Ngã Hỷ** (niềm vui của Ta)  
Sáu là **Bỉ Hỷ** (niềm vui của người)  
Bảy là **Phát tất cả Nguyện**  
Tám là **Giữ giữ tất cả chúng sinh**  
Chín là **bốn Nhiếp**  
Mười là **Gần gũi các Phật Pháp**  
Đây gọi là mười Pháp thành tựu Đàn Ba La Mật (Bồ Thí Ba La Mật)

Lại nữa Thiện Nam Tử! Hành **Thi Ba La Mật** có mười Pháp. Nhóm nào là mười?

Một là **Lìa tám nạn**  
Hai là **Thành tựu Công Đức của Phật**  
Ba là **Lìa Thanh Văn Địa**  
Bốn là **Lìa Bích Chi Phật Địa**  
Năm là **Thân trong sạch**  
Sáu là **Miệng trong sạch**  
Bảy là **Ý trong sạch**  
Tám là **Trang nghiêm Tâm**  
Chín là **Chặt đứt duyên của Địa Ngục**  
Mười là **Chỗ mong cầu được hành đầy đủ**  
Mười Pháp này liền thành tựu Thi Ba La Mật (Trì Giới Ba La Mật)

Lại nữa Thiện Nam Tử! Hành **Sạn Đề Ba La Mật** có mười Pháp. Nhóm nào là mười ?

Một là **Nhẫn Lược**  
Hai là **Mừng hơn hờ** (dũng lược)  
Ba là **Thành tựu chúng sinh**  
Bốn là **Đối với Pháp thâm sâu, hay nhẫn được**  
Năm là **Không có kẻ kia, Ta** (Bỉ Ngã)  
Sáu là **Chặt đứt sự giận dữ**  
Bảy là **Chẳng tiếc thân**  
Tám là **Chẳng tiếc mạng**  
Chín là **Buông bỏ Si**  
Mười là **Quán Pháp Thân bình đẳng**  
Mười loại Pháp như vậy thành tựu Sạn Đề Ba La Mật (Nhẫn Nhục Ba La Mật)

Lại nữa Thiện Nam Tử! Hành **Tỳ Lê Gia Ba La Mật** có mười Pháp. Nhóm nào là mười ?

Một là **Tinh Tiến Căn**  
Hai là **Tinh Tiến Lược**  
Ba là **Chính Cần**  
Bốn là **Chính Niệm**  
Năm là **Dùng thân trợ giúp chúng sinh**  
Sáu là **Dùng Tâm, Miệng tùy sinh**

Bảy là **Hành Xứ chẳng thoái chuyển**  
Tám là **Trừ lười biếng**  
Chín là **giáng phục Tri Thức ác**  
Mười là **Gom góp Nhất Thiết Trí**  
Đấy gọi là mười Pháp thành tựu Tỳ Lê Gia Ba La Mật (Tinh Tiến Ba La Mật)

Lại nữa Thiện Nam Tử! Hành **Thiền Ba La Mật** có mười Pháp. Nhóm nào là mười?

Một là **Định Căn**  
Hai là **Định Lực**  
Ba là **Đẳng Định**  
Bốn là **Đạo chơi các Thiền**  
Năm là **Tam Muội**  
Sáu là **Tam Muội Báo**  
Bảy là **Chẳng hủy mọi Pháp Thiền**  
Tám là **Diệt trừ oán phiền não**  
Chín là **Đối với Chính Pháp, buông bỏ**  
Mười là **Định Uẩn**  
Mười Pháp như vậy thành tựu Thiền Ba La Mật

Lại nữa Thiện Nam Tử! Bồ Tát Ma Ha Tát hành **Bát Nhã Ba La Mật** có mười Pháp. Nhóm nào là mười?

Một là **Tuệ Căn**  
Hai là **Tuệ Lực**  
Ba là **Chính Kiến**  
Bốn là **Chính Niệm**  
Năm là **Uẩn Phương Tiện**  
Sáu là **Phân Biệt Giới**  
Bảy là **Thánh Đế**  
Tám là **Vô Chướng Trí**  
Chín là **Hồi Tà Kiến**  
Mười là **Vô Sinh Pháp Nhẫn Hạnh**  
Mười Pháp như vậy thành tựu Bát Nhã Ba La Mật

Lại nữa Thiện Nam Tử! Bồ Tát Ma Ha Tát hành **Phương Tiện Ba La Mật** có mười Pháp. Nhóm nào là mười?

Một là **Đồng với hạnh của chúng sinh**  
Hai là **Gìn giữ chúng sinh**  
Ba là **Đại Bi**  
Bốn là **không chán ghét**  
Năm là **Lìa Hạnh của Thanh Văn, Bích Chi Phật**  
Sáu là **Nhập vào Ba La Mật**  
Bảy là **Như thật phân biệt khí lượng**  
Tám là **Phù trợ Tâm lành**  
Chín là **Nhập vào Bất Thoái Chuyển Địa**  
Mười là **Giáng Phục chúng Ma**  
Đấy gọi là mười Pháp thành tựu Phương Tiện Ba La Mật

Lại nữa Thiên Nam Tử! Thế nào gọi là nghĩa của Ba La Mật?  
Hành Tăng Tiến đầy đủ là nghĩa của Ba La Mật  
Thành tựu **Đệ Nhất Trí** là nghĩa của Ba La Mật  
Chẳng ở tại Hữu Vi, chẳng ở Vô Vi là nghĩa của Ba La Mật  
Khéo hay hiểu biết nạn lớn Sinh Tử là nghĩa của Ba La Mật  
Bản Sở chưa hiểu, nay đều hiểu rõ là nghĩa của Ba La Mật  
Rộng hay hiện bày Pháp Tạng không tận là nghĩa của Ba La Mật  
Khéo trừ chướng ngại là nghĩa của Ba La Mật  
Nhóm Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tiến, Thiền Định, Trí Tuệ, Phương  
Tiện chẳng trông mong báo đáp là nghĩa của Ba La Mật  
Hiểu tất cả Chúng Sinh Giới là nghĩa của Ba La Mật  
Đầy đủ Vô Sinh Pháp Nhẫn là nghĩa của Ba La Mật  
Thành Bất Thoái Chuyển là nghĩa của Ba La Mật  
Tu Tịnh Phật Quốc (cõi Phật thanh tịnh) là nghĩa của Ba La Mật  
Thành tựu chúng sinh là nghĩa của Ba La Mật  
Ở nơi Đạo Trường hiểu Nhất Thiết Trí là nghĩa của Ba La Mật  
Giáng phục chúng Ma là nghĩa của Ba La Mật  
Thành tựu Nhất Thiết Chúng Trí của chư Phật là nghĩa của Ba La Mật  
Phá các Dị Kiến là nghĩa của Ba La Mật  
Thành tựu đầy đủ mười Lục, bốn Vô Sở Úy, mười tám Pháp Bất Cộng là nghĩa  
của Ba La Mật  
Thành tựu hai Hành Pháp Luân là nghĩa của Ba La Mật  
Như vậy Thiên Nam Tử! Nghĩa của Ba La Mật thâm sâu vô lượng, Ta chỉ vì ông  
lược nói đôi chút.

Khi ấy trong Hội có vị Thiên Tử tên là **Sư Tử Phấn Tấn Quang** liền từ chỗ ngồi  
đứng dậy, chấp tay bạch Phật rằng: “Lành thay! Thế Tôn! Như trên đã nói Công Đức  
của chư Phật rất thâm sâu hiểm có, ví như Cam Lộ đầy đủ tất cả”

Đức Phật bảo Thiên Tử: “Lành thay! Lành thay! Như ông đã nói. Nếu có Tỳ  
Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La,  
Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân... với Bồ Tát Ma Ha Tát  
nghe Kinh Điển đó đều ở A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề chẳng bị thoái chuyển.  
Tại sao thế? Nay Thiên Tử! Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện đời trước đã gieo trồng  
gốc Đức thì hay được nghe Kinh đó, chẳng phải là nhân của chút Công Đức mà được  
lắng nghe.

Nếu có người tạm nghe Kinh này mà đọc tụng, viết chép. Người này buông bỏ  
thân đó xong, thường thấy chư Phật. Thấy chư Phật xong, hay ở chỗ của Phật chuyển  
bánh xe Diệu Pháp, liền được Vô Tận Đà La Ni Ân, cũng được **Giải Nhất Thiết  
Chúng Sinh Tâm Hành Đà La Ni**, cũng được **Nhật Quang Phổ Chiếu Đà La Ni**,  
cũng được **Tịnh Vô Cấu Đà La Ni**, cũng được **Nhất Thiết Chư Pháp Bất Động Đà  
La Ni**, cũng được **Kim Cương Bất Hoại Đà La Ni**, cũng được **Thậm Thâm Nghĩa  
Tạng Diễn Thuyết Đà La Ni**, cũng được **Thiện Giải Nhất Thiết Chúng Sinh Ngữ  
Ngôn Đà La Ni**, cũng được **Hư Không Vô Cấu Du Hý Vô Tận Ân Đà La Ni**, cũng  
được **Chư Phật Hóa Thân Đà La Ni**... hưởng chi nghe xong, như Thuyết tu hành.

Nay Thiên Nam Tử! Nếu có Bồ Tát được Pháp như vậy liền hay ở quốc độ của  
chư Phật khắp mười phương hóa làm thân Phật rồi vì chúng sinh diễn nói Diệu Pháp  
nhưng ở Pháp Tướng chẳng động, cũng không có đi lại. Tuy thành tựu chúng sinh  
nhưng không có chúng sinh để có thể được, thường vì họ nói Pháp nhưng không có

chỗ nói, luôn hiện thọ sinh nhưng không có sinh diệt, tuy hiện đến đi nhưng không có tướng đến đi”

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói Pháp đó thời ba ngàn Bồ Tát được Vô Sinh Pháp Nhãn, vô lượng chúng sinh đều phát Tâm A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề. Tư Vô Lượng Nghĩa Bồ Tát với các hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Người, Phi Nhân... nghe điều Đức Phật đã nói đều vui vẻ phụng hành.

PHẬT NÓI KINH TRANG NGHIÊM TÂM BỒ ĐỀ

\_Hết\_

18/04/2009